

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

Bản tin Thư viện

Tháng 5/2019

- Điểm tin hoạt động Tháng 5/2019
- Hoạt động Tháng 6/2019
- Giới thiệu sách
- Tin pháp luật
- Có thể bạn quan tâm?

Ấn phẩm được đăng tại:

<http://thuvien.hlu.edu.vn/productservices.aspx?mnuid=1311>

MỤC LỤC

1. Điểm tin hoạt động Tháng 5/2019.....	2
2. Hoạt động Tháng 6/2019.....	2
3. Giới thiệu sách.....	3
<i>Routledge Handbook of Space law</i>	
<i>Pháp luật về đối thoại xã hội trong quan hệ lao động của kinh tế thị trường</i>	
<i>Tang thương ngẫu lục</i>	
<i>Einstein cuộc đời và vũ trụ</i>	
4. Tin pháp luật.....	7
4.1. Văn bản pháp luật có hiệu lực trong tháng 5/2019	7
4.2. Văn bản pháp luật ban hành trong tháng 5/2019	12
4.3. Bản án xét xử phúc thẩm công bố tháng 5/2019 của TAND cấp cao	17
5. Có thể bạn quan tâm?	25

1. Điểm tin hoạt động Tháng 5/2019

1.1. Công tác bổ sung, xử lý tài liệu và thông tin

- ✚ Bổ sung 17 tên sách (69 cuốn), xử lý tài liệu, cập nhật vào CSDL thư mục 232 biểu ghi các loại. Số hoá: 335 luận văn, luận án; đề tài khoa học.
- ✚ Biên soạn Bản tin Thư viện, Thông báo sách mới tháng 5/2019, Bạn đọc tham khảo các ấn phẩm này tại website của Thư viện tại địa chỉ <http://thuvien.hlu.edu.vn>, Trang Fanpage: Thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội hoặc đọc bản in tại Phòng đọc.

1.2. Công tác phục vụ bạn đọc

- ✚ Phục vụ 10.571 lượt bạn đọc đến thư viện; 7.793 lượt truy cập tài liệu số; tư vấn, hỗ trợ: 879 lượt bạn đọc; số lượng tài liệu lưu thông là 3.541 cuốn; truy cập máy tính: 847 lượt.

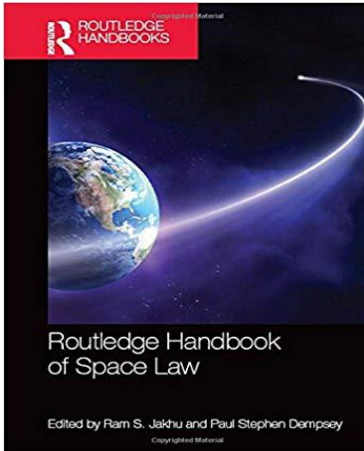


Phòng đọc vào mùa thi của sinh viên HLU

2. Hoạt động Tháng 6/2019

- ✚ Bổ sung tài liệu theo kế hoạch; cập nhật cơ sở dữ liệu thư mục; biên soạn Bản tin Thư viện, Thông báo sách mới Tháng 6/2019.
- ✚ Duy trì công tác phục vụ bạn đọc.
- ✚ Tập huấn sử dụng CSDL Heinonline cho bạn đọc có nhu cầu.

3. Giới thiệu sách



Routledge Handbook of Space law

Biên soạn: Ram S.Jaku, Paul Stephen Dempsey

Nhà xuất bản: Routledge, Taylor & Francis Group

Năm xuất bản: 2017

Địa chỉ tài liệu: - Phòng đọc 2 - Giá số 25.

Luật Khoảng không vũ trụ thu hút được sự quan tâm nghiên cứu của nhiều học giả trên thế giới. Cuốn sách **“Routledge Handbook of Space law”** tập hợp bài viết của các học giả, luật sư nghiên cứu về khoảng không vũ trụ.

Cuốn sách gồm 5 phần:

Phần 1: Các vấn đề chung của Luật Khoảng không vũ trụ: nguồn, lịch sử hình thành của Luật Khoảng không vũ trụ, quy chế pháp lý phương tiện bay và phi hành đoàn; trách nhiệm bồi thường thiệt hại, kiểm soát các hoạt động làm tổn hại đến môi trường, giải quyết tranh chấp phát sinh trong quá trình sử dụng không gian vũ trụ.

Phần 2: Luật Quốc tế về khai thác khoảng không vũ trụ: sử dụng vệ tinh vũ trụ, vệ tinh thông tin, vệ tinh quan sát trái đất, vệ tinh hoa tiêu, mối quan hệ giữa Luật Khoảng không vũ trụ và Luật Nhân quyền.

Phần 3: Pháp luật quốc gia về các hoạt động trong khoảng không vũ trụ: viễn thám trái đất, giao thông vận tải và trạm không gian.

Phần 4: Pháp luật quốc gia về hệ thống định vị của Mỹ, Liên minh Châu Âu, Liên bang Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ.

Phần 5: Khai thác khoảng không vũ trụ vì mục đích thương mại: quy định pháp luật liên quan đến sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, chương trình vệ tinh thương mại.

Sách là tài liệu tham khảo hữu ích cho sinh viên, người nghiên cứu giảng dạy và bạn đọc quan tâm đến Luật Khoảng không vũ trụ.



Pháp luật về đối thoại xã hội trong quan hệ lao động của kinh tế thị trường – Một số vấn đề lý luận

Tác giả: TS. Nguyễn Văn Bình

Năm xuất bản: 2018

Nhà xuất bản: Lao động

Địa chỉ tài liệu: Phòng đọc 2 – Giá sách số 13.

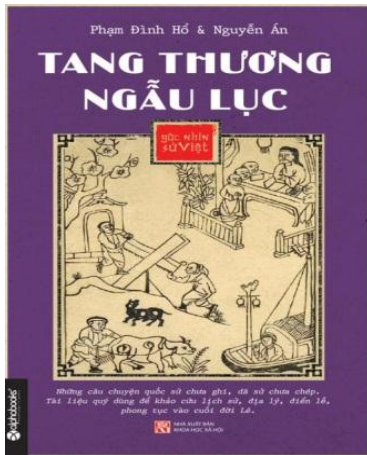
Đối thoại xã hội là công cụ hữu hiệu góp phần điều chỉnh quan hệ lao động phù hợp vì mục tiêu phát triển bền vững, lâu dài và tăng hiệu quả kinh tế. Tuy nhiên, thời gian qua, đối thoại xã hội chưa được coi trọng đúng mức và chưa phát huy được vai trò của mình. Một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên là do các quy định pháp luật về đối thoại xã hội còn thiếu và chưa được hoàn thiện.

Cuốn sách ***“Pháp luật về đối thoại xã hội trong quan hệ lao động của kinh tế thị trường – Một số vấn đề lý luận”*** của TS. Nguyễn Văn Bình giúp bạn đọc hiểu rõ hơn những vấn đề lý luận và thực tiễn pháp luật về đối thoại xã hội trong quan hệ lao động.

Cuốn sách gồm 2 chương:

Chương 1. Những vấn đề lý luận về đối thoại xã hội và sự điều chỉnh bằng pháp luật đối với đối thoại xã hội trong quan hệ lao động: quan hệ lao động, định nghĩa, vai trò, nội dung, hình thức, phạm vi áp dụng, chủ thể tham gia và các cấp đối thoại xã hội trong quan hệ lao động của nền kinh tế thị trường; tiền đề kinh tế, chính trị, xã hội và điều kiện cho sự ra đời, vận hành và phát triển của đối thoại xã hội; sự cần thiết phải điều chỉnh bằng pháp luật đối với vấn đề đối thoại xã hội trong quan hệ lao động.

Chương 2. Pháp luật về đối thoại xã hội trong quan hệ lao động ở Việt Nam và một số vấn đề đặt ra: khái quát quá trình phát triển trước và sau năm 1990; pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện pháp luật về đối thoại xã hội trong quan hệ lao động ở Việt Nam đối với cơ chế tham vấn, hợp tác hai bên tại nơi làm việc và thương lượng tập thể cấp doanh nghiệp.



Tang thương ngẫu lục

Tác giả: Phạm Đình Hồ, Nguyễn Án

Nhà xuất bản: Khoa học xã hội

Năm xuất bản: 2015

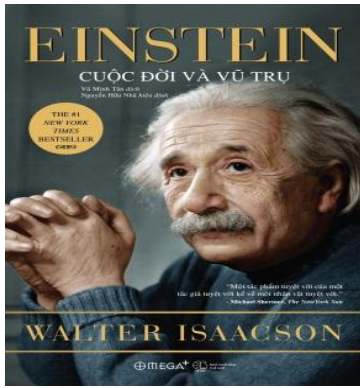
Địa chỉ tài liệu: Phòng đọc 1 - Giá Văn học.

“*Tang thương ngẫu lục*” là tập ký "ghi chép tình cờ trong cuộc bể dâu” bằng chữ Hán do đôi bạn thân Phạm Đình Hồ và Nguyễn Án cùng hợp soạn vào cuối thời Lê mạt đầu thời Nguyễn của nước ta.

Sách gồm 90 chuyện, với lối văn kể chuyện giản lược, ngắn gọn và súc tích phơi bày một xã hội với những mặt xấu xa đến tột cùng. Chuyện cũ, mới, hay, thật, giả, dờ lan tràn khắp nước mà tập trung nhiều nhất vẫn là nơi kinh thành, góc chợ, chôn nha lại, đường phủ.

“*Tang thương ngẫu lục*” là bức tranh chân thực về cuộc sống xã hội thời Lê mạt đầy náo loạn, rối ren, phức tạp. Điển hình là cuộc sống xa hoa vương giả trong phủ chúa, cảnh con quan ngang ngược lộng hành ngay chốn kinh thành; đối lập với cuộc sống của các tầng lớp nhân dân đang bị bần cùng, bị đẩy ra chiến trường vì quyền lợi ích kỷ của tập đoàn thống trị như: Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh, Quận mã Đặng Lân, Người nông phu ở Như Kinh, Ma Đồng Xuân... Bên cạnh đó, tác phẩm cũng ghi lại những mẩu chuyện về các nhân vật lịch sử, sự tích hoang đường kỳ lạ được lưu truyền trong triều đình và dân gian với mục đích đề cao những người đã góp công trạng trong việc gìn giữ, xây đắp và tô điểm cho nước non, xứ sở như: Thần Tông hoàng đế, Nguyễn Đăng Cảo, Nguyễn Công Hãng, Đặng Trần Côn, Bà vợ thứ ông Nguyễn Kiêu,... Một số truyện ca ngợi tình yêu quê hương đất nước với những danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử như: Chùa Phật Tích, Hồ Gươm, Núi Dục Thúy, Đền Linh Lang,...

Sách là tài liệu quý dùng để khảo cứu về lịch sử, địa lý, điển lễ, phong tục vào cuối thế kỷ 18 đầu thế kỷ 19.



Einstein cuộc đời và vũ trụ

Tác giả: Walter Isaacson

Nhà xuất bản: Thế giới

Năm xuất bản: 2017

Địa chỉ tài liệu: Phòng đọc 1 - Giá Văn hóa giáo dục.

Einstein (1879 -1955) là nhà vật lý lý thuyết người Đức và được coi là cha đẻ của vật lý hiện đại. Ông nhận được nhiều bằng tiến sĩ danh dự trong khoa học, y học, triết học và được trao giải Nobel vật lý năm 1921. Cuộc đời và sự nghiệp nghiên cứu khoa học của Einstein được tác giả Walter Isaacson tái hiện lại trong cuốn sách *“Einstein cuộc đời và vũ trụ”*.

Con người Einstein: Walter Isaacson đã lột tả chân thực cá tính, trí tuệ, quan điểm chính trị, hôn nhân lận đận, những năm tháng tị nạn và hé lộ câu chuyện ly kỳ về bộ não của Einstein sau khi ông qua đời. Einstein được đánh giá là có tính cách không theo lẽ thói, bản năng nổi loạn, tò mò. Thuở nhỏ, Einstein được nhận xét là chậm phát triển, bướng bỉnh nhưng khi đi học, ông luôn là học sinh giỏi nhất, độc lập trong tư duy. Chìa khóa cho tài năng xuất chúng của Einstein chính là trí tưởng tượng và tính sáng tạo. Ông là người yêu chuộng hòa bình, yêu sự tự do, phản đối chiến tranh gay gắt.

Sự nghiệp nghiên cứu khoa học của Einstein: Năm 1905 được đánh giá là năm diệu kỳ của Einstein, ông hoàn thành luận án tiến sĩ về cách xác định mới phân tử, công bố các bài báo về thuyết tương đối hẹp, thuyết lượng tử ánh sáng, chứng minh sự tồn tại của nguyên tử, giải thích về chuyển động brownian, thay đổi khái niệm về không gian, thời gian và đưa ra phương trình khoa học nổi tiếng nhất về tương đương khối lượng và năng lượng ($E=mc^2$). Những năm sau đó, Einstein lần lượt đăng các bài báo về thuyết tương đối rộng, khái niệm về vũ trụ và lỗ đen, các lý thuyết về trường thống nhất,... Năm 1921, ông đoạt giải Nobel vật lý. Điều làm ông ân hận nhất trong suốt cuộc đời chính là đặt bút ký vào bức thư gửi Tổng thống Mỹ Roosevelt, mong muốn ông ấy chế tạo bom nguyên tử trước Đức Quốc xã.

“Einstein cuộc đời và vũ trụ” được xem là cuốn tiểu sử đầy đủ về thiên tài vật lý Einstein từ trước tới nay, sách được dịch ra nhiều thứ tiếng và nằm trong top sách bán chạy nhất.

4. Tin pháp luật

(Nguồn: <http://thuvienphapluat.vn/>,
<https://infographics.vn>)



4.1. Văn bản pháp luật có hiệu lực trong tháng 5/2019

4.1.1. Tạm đình chỉ tư cách luật sư nếu "trôn" bồi dưỡng nghiệp vụ

Từ 5/5/2019, việc tham gia bồi dưỡng bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư được thực hiện theo Thông tư [02/2019/TT-BTP](#) của Bộ Tư pháp.

Theo đó, thời gian tham gia bồi dưỡng tối thiểu là 8 giờ/năm. Luật sư được tính quy đổi thời gian tham gia bồi dưỡng khi: viết bài nghiên cứu pháp luật được đăng trên các tạp chí chuyên ngành luật trong, ngoài nước; viết sách được xuất bản về đạo đức, ứng xử nghề nghiệp.

Trong trường hợp, luật sư có hành vi vi phạm nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng thì tùy theo tính chất mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật: Khiển trách; Cảnh cáo; Tạm đình chỉ tư cách thành viên Đoàn Luật sư 6 - 12 tháng.

4.1.2. Thay đổi công thức tính điểm xét tốt nghiệp THPT năm 2019

Thông tư [03/2019/TT-BGDĐT](#) sửa đổi, bổ sung Quy chế thi THPTQG và xét công nhận tốt nghiệp THPT ban hành kèm theo Thông tư [04/2017/TT-BGDĐT](#) có hiệu lực từ ngày 3-5-2019.

Theo đó, công thức tính điểm xét tốt nghiệp (ĐXTN) THPT năm 2019 như sau:

- Đối với giáo dục Trung học phổ thông:
$$\text{ĐXTN} = \left[\left\{ \frac{\text{Tổng điểm 4 bài thi} + \text{Tổng điểm khuyến khích (nếu có)}}{4} \right\} \times 7 + \left\{ \frac{\text{Điểm trung bình cả năm lớp 12}}{3} \right\} \times 3 \right] / 10 + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

- Đối với giáo dục thường xuyên:
$$\text{ĐXTN} = \left[\left\{ \frac{\text{Tổng điểm 3 bài thi}}{3} + \frac{\text{Tổng điểm khuyến khích (nếu có)}}{4} \right\} \times 7 + \left\{ \frac{\text{Điểm trung bình cả năm lớp 12}}{3} \right\} \times 3 \right] / 10 + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$



Công thức tính điểm xét tốt nghiệp trung học phổ thông mới có hiệu lực từ ngày 3/5/2019.

4.1.3. Lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với ô tô

Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định [16/2019/QĐ-TTg](#) quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô tham gia giao thông và xe ô tô đã qua sử dụng nhập khẩu ngày 28/03/2019, có hiệu lực từ ngày 15/05/2019.



Theo đó, lộ trình áp dụng các mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô tham gia giao thông:

- Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén tham gia giao thông sản xuất trước năm 1999 được tiếp tục áp dụng Mức 1;
- Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén tham gia giao thông sản xuất từ năm 1999 đến hết năm 2008 áp dụng Mức 2 từ ngày 01/01/2021;

- Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và lắp động cơ cháy do nén tham gia giao thông sản xuất sau năm 2008 áp dụng Mức 2 từ 01/01/2020.

4.1.5. Cộng điểm ưu tiên cho thí sinh có bằng trung cấp nghề

Thông tư [03/2019/TT-BGDĐT](#) sửa đổi Quy chế thi THPT quốc gia nêu rõ, học sinh THPT, học viên GDTX có giấy chứng nhận nghề, bằng tốt nghiệp trung cấp nghề trong thời gian học THPT thì được cộng điểm ưu tiên khi xét tốt nghiệp THPT:

- Cộng 2 điểm nếu xếp loại giỏi với Giấy chứng nhận nghề, loại xuất sắc và giỏi đối với bằng trung cấp.



- Cộng 1,5 điểm nếu xếp loại khá với Giấy chứng nhận nghề, loại khá và trung bình khá với bằng trung cấp.
- Cộng 1 điểm nếu xếp loại trung bình. Thông tư có hiệu lực từ 03/05/2019.

4.1.6. Học sinh lớp 1 được học kỹ năng phòng chống xâm hại

Theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 mới được ban hành tại Thông tư [05/2019/TT-BGDĐT](#), yêu cầu phải có Bộ tranh về phòng tránh bị xâm hại, giúp học sinh hình thành năng lực tìm tòi khám phá kiến thức thông qua quan sát, vận dụng vào thực tế cuộc sống.



Bộ tranh gồm 2 tờ tranh minh họa về phòng tránh bị xâm hại:

- 01 tranh minh họa quy tắc bảo vệ cơ thể bé trai và bé gái phải có dòng chữ “*Hãy nhớ! Không để ai sờ, động chạm vào cơ thể được đồ lót che kín. Trừ khi học sinh cần được bác sỹ thăm khám*”.
- 01 tranh minh họa 03 bước phòng tránh xâm hại thông qua hình ảnh như bỏ chạy để thoát khỏi tình huống nguy

hiểm hoặc kể lại với người thân,... về những gì đã xảy ra với mình.

Thông tư này được ban hành ngày 05/04/2019, có hiệu lực từ 21/05/2019.

4.1.7. Đã có Bộ Quy tắc ứng xử trong trường mầm non, phổ thông

Ngày 12/04/2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Thông tư [06/2019/TT-BGDĐT](#) quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Một số nội dung đáng chú ý của Bộ Quy tắc ứng xử này như sau:

- Không sử dụng trang phục gây phản cảm;
- Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội;
- Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục;

- Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Thông tư này có hiệu lực từ 28/5/2019.

4.1.8. Hỗ trợ tới 100% học phí khóa đào tạo quản trị kinh doanh

Ngày 29/03/2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư *05/2019/TT-BKHĐT* có hiệu lực từ ngày 12/05/2019 hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Theo đó, ngân sách Nhà nước sẽ hỗ trợ 100% học phí khóa đào tạo khởi sự kinh doanh, quản trị kinh doanh đối với các đối tượng sau: Học viên của doanh nghiệp nhỏ và vừa có trụ sở tại địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; học viên của doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ.

Nếu không có điều kiện tham gia đào tạo trực tiếp, học viên có thể tham gia chương trình đào tạo trực tuyến, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Người lao động hoặc cán bộ quản lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa

sẽ được cung cấp tài khoản để tham gia học tập tại Hệ thống đào tạo trực tuyến trên nền tảng Web hoặc thiết bị di động thông minh.

4.1.9. Xuất trình CMND khi yêu cầu cung cấp thông tin đo đạc

Từ ngày 01/05/2019, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ phải xuất trình chứng minh nhân dân (CMND) hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu.

Ngoài ra phải xuất trình thêm giấy giới thiệu hoặc công văn của cơ quan, tổ chức khi đại diện cơ quan, tổ chức đến yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ.

Khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan, tổ chức được giao cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ có trách nhiệm cung cấp ngay trong ngày làm việc hoặc theo thời gian thống nhất với bên yêu cầu cung cấp. Từ chối phải trả lời bằng văn bản lý do không cung cấp.

Đây là một trong những quy định đáng chú ý được nêu tại Nghị định *27/2019/NĐ-CP* hướng dẫn Luật Đo đạc và bản đồ được ban hành ngày

13/03/2019.

4.1.10. Tố cáo sai sự thật, công chức có thể bị xử lý hình sự

Nghị định [31/2019/NĐ-CP](#) quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo được Chính phủ ban hành ngày 10/4/2019, có hiệu lực từ 28/05/2019. Một trong những nội dung đáng chú ý của Nghị định này là quy định các biện pháp xử lý đối với người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức.

Theo đó, cán bộ, công chức, viên chức tùy theo tính chất, mức độ, vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu có một trong các hành vi sau:

- Biết rõ việc tố cáo là không đúng sự thật nhưng vẫn tố cáo nhiều lần hoặc biết vụ việc đã được giải quyết đúng chính sách, pháp luật nhưng vẫn tố cáo nhiều lần mà không có bằng chứng chứng minh nội dung tố cáo;
- Cưỡng ép, lôi kéo, kích động, dụ dỗ, mua chuộc người khác tố cáo sai sự thật.
- Sử dụng họ tên của người khác để tố cáo gây mất đoàn kết nội bộ hoặc ảnh

hưởng đến uy tín, hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4.1.11. Đơn giản hóa điều kiện cấp Giấy phép cho thuê lại lao động

Theo Nghị định [29/2019/NĐ-CP](#) có hiệu lực từ ngày 05/05/2019, doanh nghiệp được cấp Giấy phép cho thuê lại lao động khi đáp ứng 2 điều kiện sau:

- Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp cho thuê lại lao động đảm bảo điều kiện:
 - + Là người quản lý doanh nghiệp;
 - + Không có án tích;



+ Đã làm việc trong lĩnh vực cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kề trước khi đề nghị cấp giấy phép.

- Doanh nghiệp đã thực hiện ký quỹ 2 tỷ đồng. Nghị định mới đã bãi bỏ điều kiện về vốn pháp định (2 tỷ đồng) và điều kiện về địa điểm đặt

trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp.

4.1.12. Cách xác định thời điểm sử dụng nhà ở cũ

Nghị định [30/2019/NĐ-CP](#) sửa đổi Nghị định [99/2015/NĐ-CP](#) hướng dẫn Luật Nhà ở đã bổ sung hướng dẫn cụ thể việc xác định thời điểm bố trí sử dụng nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước. Cụ thể:

- Trường hợp người đang thực tế sử dụng nhà ở, có hợp đồng thuê nhà và có tên trong hợp đồng này:

+ Nếu thời điểm bố trí nhà ở được ghi trong hợp đồng thuê nhà, xác định theo thời điểm ghi trong hợp đồng;

+ Nếu trong hợp đồng không ghi thì xác định theo thời điểm ký hợp đồng đó;

+ Hợp đồng thuộc diện ký lại hoặc gia hạn hợp đồng thuê nhà, thời điểm bố trí sử dụng được xác định theo thời điểm nêu tại hợp đồng ký kết đầu tiên,...

- Trường hợp đang thực tế sử dụng nhà ở, không có hợp đồng thuê nhà nhưng có tên trong văn bản bố trí sử dụng thì thời điểm sử dụng nhà ở được xác định theo thời điểm ghi

trong văn bản đó. Nếu văn bản không ghi thời điểm thì xác định theo thời điểm ban hành,...

Nghị định này có hiệu lực từ 05/05/2019.

4.2. Văn bản pháp luật ban hành trong tháng 5/2019

4.2.1. Quy định mới về khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách

Bộ Giao thông Vận tải vừa ban hành Thông tư số [17/2019/TT - BGTVT](#) quy định khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa. Thông tư này chính thức có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2019. Theo đó, nguyên tắc xác định khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách quy định tại Điều 3 Thông tư số [36/2015/TT - BGTVT](#) ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không.

Đồng thời, khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên đường bay nội địa có dải giá từ 0 (không) đồng đến mức tối đa của từng nhóm cự ly

bay. Hãng hàng không quyết định dải giá dịch vụ vận chuyển hành khách trong khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách đảm bảo phù hợp với chi phí sản xuất kinh doanh thực tế của từng chuyến bay.



Cụ thể, từ 01/7/2019, giá dịch vụ 1 chiều vận chuyển hành khách hạng phổ thông cơ bản tối đa như sau:

Đối với khoảng cách đường bay <500 km:

+ Nhóm đường bay phát triển kinh tế xã hội: 1.600.000 đồng/vé.

+ Nhóm đường bay khác < 500 km: 1.700.000 đồng/vé.

Đối với khoảng cách đường bay từ 500 km đến dưới 850 km: 2.200.000 đồng/vé.

Khoảng cách đường bay từ 850 km đến dưới 1.000 km: 2.790.000 đồng/vé.

Khoảng cách đường bay từ 1.000 km đến dưới 1.280 km: 3.200.000 đồng/vé.

Khoảng cách đường bay từ 1.280 km trở lên: 3.750.000 đồng/vé.

Mức tối đa giá dịch vụ quy định này đã bao gồm toàn bộ chi phí hành khách phải trả cho 1 vé máy bay, trừ các khoản thu như: Thuế giá trị gia tăng; Các khoản thu hộ doanh nghiệp cung ứng dịch vụ nhà ga hành khách và dịch vụ đảm bảo an ninh, bao gồm: Giá phục vụ hành khách, giá đảm bảo an ninh hành khách, hành lý; Khoản giá dịch vụ đối với các hạng mục tăng thêm.

4.2.1. Điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng

Nghị định **44/2019/NĐ-CP** điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng.

Từ 1/7/2019, mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng tăng thêm 7,19% (trên cơ sở mức lương, trợ cấp hưởng tháng 6/2019) với 8 nhóm đối tượng. Các đối tượng cụ thể bao gồm, cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động (kể cả người có thời

gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện...).

Cán bộ xã, phường, thị trấn quy định tại Nghị định [92/2009/NĐ-CP](#) ngày 22/10/2009, Nghị định [121/2003/NĐ-CP](#) ngày 21/10/2003 và Nghị định [9/1998/NĐ-CP](#) ngày 23/1/1998 đang hưởng lương hưu và trợ cấp hàng tháng. Người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng; người đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định [91/2000/QĐ-TTg](#) ngày 4/8/2000, Quyết định [613/QĐ-TTg](#) ngày 6/5/2010; công nhân cao su đang hưởng trợ cấp hàng tháng. Cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định 130/CP ngày 20/6/1975, Quyết định 111/HĐBT ngày 13/10/1981. Quân nhân đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định [142/2008/QĐ-TTg](#) ngày 27/10/2008, Quyết định [38/2010/QĐ-TTg](#) ngày 6/5/2010. Công an nhân dân đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định [53/2010/QĐ-TTg](#) ngày 20/8/2010.

Quân nhân, công an nhân dân, người

làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định [62/2011/QĐ-TTg](#) ngày 9/11/2011.

4.2.3. Quy định việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí

Ngày 06/5/2019, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư số [03/2019/TT-BTTTT](#) quy định việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/6/2019.



Đối với báo chí đối ngoại

Đối với thông tin về các vấn đề quan trọng của Việt Nam và thế giới: Sau khi nhận được quan điểm của Nhà nước Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền cung cấp, việc đăng, phát thực hiện như sau:

- Vị trí đăng, phát: Trang nhất đối với báo in; trang chủ đối với báo điện tử; bản tin thời sự đối với kênh phát thanh, truyền hình đối ngoại;

- Thời gian đăng, phát: Chậm nhất 2 giờ đối với báo điện tử; 5 giờ đối với báo điện tử phải chuyển ngữ; 24 giờ đối với báo in; phát vào bản tin thời sự kế tiếp đối với kênh phát thanh, truyền hình đối ngoại.

Ngôn ngữ thể hiện bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài:

- Tăng số lượng tin, bài, chương trình sản xuất tiếng nước ngoài (không qua quy trình chuyển ngữ) để đăng, phát trên báo chí;

- Chủ động tăng số lượng ngôn ngữ thể hiện bằng tiếng nước ngoài để phục vụ đối tượng thông tin đối ngoại ở các quốc gia khác nhau, trong đó chú trọng phát triển các thứ tiếng ở địa bàn trọng điểm của thông tin đối ngoại theo từng thời kỳ.

Đối với báo chí thực hiện việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại

Khi thực hiện việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại, khuyến khích:

- Đăng, phát kịp thời, ở vị trí dễ tiếp cận.

- Đăng, phát thông tin về quan điểm của Nhà nước Việt Nam đối với vấn đề trong nước và quốc tế vào thời gian sớm nhất hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Đăng, phát tin, bài, chương trình có nội dung thông tin đối ngoại bằng tiếng nước ngoài hoặc phụ đề bằng tiếng nước ngoài để thúc đẩy hiệu quả thông tin đối ngoại.

- Các đài phát thanh, truyền hình ở địa phương: Tổ chức phát lại nội dung thông tin đối ngoại đã phát trên đài phát thanh, truyền hình quốc gia trên cơ sở thỏa thuận giữa các cơ quan báo chí về nhu cầu đăng, phát; cung cấp nội dung thông tin của địa phương để đăng, phát trên báo chí đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh địa phương ra thế giới.

4.3. Bản án xét xử phúc thẩm công bố tháng 5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao

(Nguồn: <https://congbobanan.toaan.gov.vn/>)

4.3.1. Lĩnh vực Kinh tế: 2 bản án, quyết định

Bản án: số 08/2019/KDTM-PT ngày 26/04/2019 tại Đà Nẵng

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa công ty với các thành viên công ty.

Thông tin về vụ/việc: Huỷ bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2016/KDTM-ST ngày 09/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai và Đình chỉ giải quyết vụ án.

Quyết định: số 07/2019/QĐ-KDTMPT ngày 24/04/2019 tại Đà Nẵng

Quan hệ pháp luật: Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng thành viên theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

Thông tin về vụ/việc: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Q; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 09/2018/QĐST-KDTM ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

4.3.2. Lĩnh vực Dân sự: 9 bản án, quyết định

Quyết định: số 42/2019/QĐ-DSPT ngày 16/05/2019 tại Đà Nẵng

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp về thừa kế tài sản.

Thông tin về vụ/việc:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 14/2017/TLST-DS ngày 23/02/2017 về “Tranh chấp về thừa kế tài sản”;

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà Vương Lệ H đã nộp 6.400.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07964 ngày 23/02/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định được sung vào công quỹ nhà nước;

- Bà Vương Lệ H phải chịu 5.500.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản (bà H đã nộp và đã chi xong);

- Bà Vương Lệ H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bản án: số 38/2019/DS-PT ngày 14/05/2019 tại Đà Nẵng

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp về thừa kế tài sản.

Thông tin về vụ/việc: Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 20/2018/DS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình; Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật;

Bản án: số 152/2019/DS-PT ngày 08/05/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Thông tin về vụ/việc: Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị đơn bà Đào Thị C1 về việc không ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị C tại Mục 8 phần quyết định của bản án sơ thẩm; Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Đào Thị C1 về việc bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quyết định: số 102/2019/DS-GĐT ngày 07/05/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Thông tin về vụ/việc: Hủy toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm và Bản án dân sự sơ thẩm; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

Bản án: số 143/2019/DS-PT ngày 26/04/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp quyền sử dụng đất

Thông tin về vụ/việc: giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bản án: số 139 ngày 25/04/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Thông tin về vụ/việc: giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số 29/2017/DS-ST ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Bản án: số 138 ngày 25/04/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp quyền sử dụng đất.

Thông tin về vụ/việc: Giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số 22/2018/DS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Bản án: số 132/2019/DS-PT ngày 23/04/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Thông tin về vụ/việc: giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quyết định: số 131 ngày 23/04/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Quan hệ pháp luật: Tranh chấp hợp đồng mượn tài sản.

Thông tin về vụ/việc: Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 83/2018/TLPT-DS ngày 03 tháng 4 năm 2018 về "Đòi lại tài sản".

3. Hình sự: 28 bản án, quyết định

Bản án: số 255/2019/HSPT ngày 14/05/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Trần Văn T - phạm tội giết người (điều 123 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người địa diện hợp pháp của người bị hại; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bản án: số 148/2019/HSPT-QĐ ngày 14/05/2019 tại Đà Nẵng

Nông Văn H - phạm tội giết người (điều 123 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015). Thông tin về vụ án:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 167/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Nông Văn H phạm tội “Giết người”.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2019/HSST, ngày 12/ 3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Quyết định: số 143/2019/HSPT-QĐ ngày 10/05/2019 tại Đà Nẵng

Nguyễn Thành S - phạm tội giết người (điều 123 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án:

1. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 137/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thành S phạm tội “Giết người”.
2. Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2019/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

Bản án: số 141/2019/HSPT ngày 08/05/2019 tại Đà Nẵng

Nguyễn Như Anh K - phạm tội giết người (điều 123 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như Anh K. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 57 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Như Anh K phạm tội “Giết người” Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Như Anh K 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (21/4/2018).

Bản án: số 142/2019/HSPT ngày 08/05/2019 tại Đà Nẵng

Trần Văn T - phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản (điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999).

Thông tin về vụ án:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T:

- 1.1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (mười hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; 1.2. Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm s,

x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Văn T 05 (năm) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

1.3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 01 tháng 6 năm 2018).

Bản án: số 223 ngày 06/05/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Bị cáo Nguyễn Hoài S - phạm tội sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản (điều 290 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án: Giữ nguyên án sơ thẩm.

Bản án: số 140/2019/HS-PT ngày 06/05/2019 tại Đà Nẵng

Lê Anh N và các đồng phạm - Bị truy tố tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản (điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999).

Thông tin về vụ án:

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ya O, Thổ Anh N1, Trần Thị T, Ma H và Mang Q.

2/ Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 29/06/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Bản án: số 139/2019/HS-PT ngày 06/05/2019 tại Đà Nẵng

Nguyễn Thành T - phạm tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ (điều 281 Bộ luật Hình sự năm 1999).

Thông tin về vụ án: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 25/2018/HS-ST ngày 22/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”; Áp dụng khoản 3 Điều 281: khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 04 năm 17 ngày (bốn năm mười bảy ngày) tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/01/2018 nhưng được trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 11/6/2013 đến ngày 01/03/2016 (bị cáo đã chấp hành xong phần hình phạt).

Bản án: số 217 ngày 26/04/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Bị cáo Vũ Hoàng Đ và bị cáo Hồ Thanh T - phạm tội tham ô tài sản (điều 278 Bộ luật Hình sự năm 1999).

Thông tin về vụ án: Giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt. Sửa án sơ thẩm về trách nhiệm liên đới.

Bản án: số 136/2019/HSPT ngày 26/04/2019 tại Đà Nẵng

Bị cáo AT và các bị cáo khác - phạm tội giết người (điều 123 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án: Không chấp nhận kháng nghị số 44/QĐ-VC2 ngày 04/10/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo AT và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo AT của bà Y Sup người đại diện theo pháp luật của bị cáo AT và ông Phan Đình V người đại diện theo pháp luật của người bị hại. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2018/HSST ngày 05/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

Bản án: số 133/2019/HS-PT ngày 25/04/2019 tại Đà Nẵng

Đoàn Minh V và các bị cáo khác - phạm tội giết người (điều 123 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đoàn Minh V, R, K. Giữ nguyên phần Quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với cả 03 bị cáo.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 17, Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 Xử phạt bị cáo Đoàn Minh V 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2017 -Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 17, Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 Xử phạt bị cáo R 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2017. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo K 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2017.

Quyết định: số 96 ngày 25/04/2019 tại Hà Nội

Nguyễn Thị Thanh H cùng đồng phạm - phạm tội mua bán trái phép chất ma túy (điều 251 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án: Trong các ngày 13 và 20 tháng 11 năm 2018, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Trương Văn Đ có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2018/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La với nội dung xin giảm hình phạt. Ngày 26 tháng 11 năm 2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đào Duy L có đơn kháng cáo đề nghị trả lại cho anh chiếc điện thoại là vật chứng trong vụ án.

Bản án: số 209/2019/HS-PT ngày 25/04/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Hoàng Trọng Đ bị xét xử về tội "Giết người", "Cướp tài sản" - phạm tội giết người (điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999).

Thông tin về vụ án: giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quyết định: số 94 ngày 24/04/2019 tại Hà Nội

Đinh Thị T - phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản (điều 174 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Ngày 22 tháng 11 năm 2018, bị cáo Đinh Thị T có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La với nội dung xin giảm hình phạt.

Quyết định: số 202 ngày 24/04/2019 tại TP Hồ Chí Minh

Lý Văn Đ "Trộm cắp tài sản" - phạm tội trộm cắp tài sản (điều 173 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án: Đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Bản án: số 214/2019/HS-PT ngày 22/04/2019 tại Hà Nội

Tạ Anh T - phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (điều 142 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án: Tạ Anh T- Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

Bản án: số 215/2019/HS-PT ngày 22/04/2019 tại Hà Nội

Dương Văn T, Vũ Đình K - phạm tội đánh bạc (điều 321 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015).

Thông tin về vụ án: Dương Văn T, Vũ Đình K - Đánh bạc.

Bản án: số 124 /2019/HS-PT ngày 22/04/2019 tại Đà Nẵng

Bị cáo Y - phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản (điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999).

Thông tin về vụ án: Chấp nhận một phần kháng cáo của những người bị hại về phần Xử lý vật chứng đối với số tiền: 125.000.000đ tại Bản án hình sự sơ thẩm, không chấp nhận các nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y và các nội dung kháng cáo khác của những người bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng: Điểm a Khoản 4 Điều 139; Điểm p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 1, Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Y “Tù chung thân” về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/02/2017.

5. Có thể bạn quan tâm?

5.1. Hình phạt đối với lái xe uống rượu bia

Hình phạt đối với LÁI XE UỐNG RƯỢU BIA của một số nước

Ngày càng nhiều vụ tai nạn giao thông đáng tiếc xảy ra do người điều khiển phương tiện uống rượu, bia. Nhiều nước trên thế giới đã ban hành các đạo luật nghiêm khắc đối với tài xế sử dụng bia, rượu khi tham gia giao thông.



Nhật Bản



Lái xe khi say rượu
5 năm tù và 1 triệu yen
(~200 triệu đồng)



Gây chết người:
20 năm tù
không chết người:
15 năm

Singapore

Mức phạt dựa trên 2 yếu tố



Sự nguy hiểm
của hành vi



nồng độ cồn
của lái xe



Lỗi nặng nhất
phạt tù và
lao động
công ích

Hàn Quốc



= **3 năm tù**



Chống lại yêu cầu
kiểm tra cũng bị
coi là tội hình sự

Trung Quốc

0,02 - 0,08%



1.000 - 2.000 NDT
(3,4 - 6,7 triệu đồng),
cấm lái xe 6 tháng

>0,08%



3 năm tù
cấm lái xe 5 năm

Gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong cho nạn nhân bị
đình chỉ lái xe vĩnh viễn

Malaysia

0,05%



Bị tổng giam

Anh

Lái xe hoặc có ý định lái xe
sau khi uống rượu, bia



**3 - 6 tháng tù, phạt tiền từ
2.500 bảng (~75 triệu đồng),
tước bằng lái 1 năm**
(hoặc 3 năm nếu tái phạm)

Canada

Lái xe
uống rượu
lần đầu



1.000 đôla Canada
(>17,8 triệu đồng),
đình chỉ giấy phép
lái xe 1 năm



Tái phạm phạt đến
**18 tháng tù và bị
cấm lái xe trong
3 năm**

Na Uy

Lái xe
uống rượu
lần đầu



đình chỉ lái xe 1 năm,
lao động công ích
3 tuần



Phạm tội nhiều lần
có thể ngồi tù
và bị cấm lái xe
suốt đời

5.2. Những thủ đoạn trong đường dây vận chuyển 500kg ketamine

Bộ Công An vừa triệt phá đường dây ma túy lớn tại thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ 500 kg ma túy tổng hợp Ketamin, giá trị ước tính hơn 500 tỷ đồng.



● Ketamin được nguy trang ở dạng sệt như bột (trong khi thành phẩm là dạng tinh thể rắn)



● BỊ BẮT GIỮ

🕒 **Thời gian:** 16h ngày 11/5/2019

📍 **Địa điểm:** Tân Phú, Tân Bình, Bình Chánh ... (TP Hồ Chí Minh)

Số tang vật bị thu giữ:

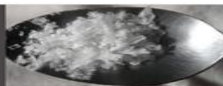
📦 **500 kg** ma túy tổng hợp Ketamine

🚗 **1 xe ô tô Innova**

🚚 **4 máy ép bao bì**

📦 **Nhiều tang vật khác**

Ketamine là loại ma túy có giá rất đắt (chỉ sau cocaine), độ ảnh hưởng cực mạnh, thậm chí nhanh gấp nhiều lần các loại ma túy khác.



👤 **Số đối tượng bị bắt giữ: 4**



Liu Ming Yang (sinh năm 1985), quốc tịch Đài Loan (Trung Quốc)



Jhu Minh Jyun (1987), quốc tịch Đài Loan (Trung Quốc)



Nguyễn Thị Thu Vân (1983), quốc tịch Đài Loan (Trung Quốc)



Tô Gia Mỹ (1986), quốc tịch Trung Quốc